

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

- * Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ
- * Tên Tiếng Anh: Nui Nho Stone Co-operation
- * Mã chứng khoán: NNC
- * Biểu tượng (Logo) của công ty:



- * Địa chỉ: ĐT743, Kp. Bình Thung, P. Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
- * Điện thoại: 0650.3751515 Fax: 0650.3751234
- * Website: www.nuinho.vn;
- * Email: dnn123@vnn.vn
- * Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3700762471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 14/11/2006, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 07/12/2009, cấp thay đổi lần 03 ngày 06/07/2010, và cấp thay đổi lần 4 ngày 29/04/2011.
- * Vốn điều lệ: **87.681.750.000** đồng (*Tám mươi bảy tỷ sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).
- * Ngành nghề kinh doanh:
 - Khai thác đá, đất sét gạch ngói;
 - Sản xuất ngói xi măng màu;
 - Mua bán vật liệu xây dựng;
 - Cho thuê kho bãi, văn phòng; Kinh doanh bất động sản;
 - Đầu tư khu du lịch sinh thái (theo quy hoạch của tỉnh).
 - Khách sạn, Nhà hàng.
 - Trồng rừng và chăm sóc cây rừng;
 - Chế biến mủ cao su (không hoạt động tại trụ sở chính).

Phần I Lịch sử hoạt động của công ty

I. Lịch sử hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ tiền thân là một cơ sở sản xuất thủ công nhỏ do chế độ cũ để lại và được tiếp quản từ tháng 12 năm 1975 và đơn vị trực thuộc của Công ty Vật liệu và Xây dựng Bình Dương (M & C) với tên gọi là Xí nghiệp khai thác đá số 3. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của Công ty mẹ là Công ty Vật liệu và Xây dựng Bình Dương là sự đi lên và lớn mạnh không ngừng của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ, đến nay Công ty đã cơ giới hóa toàn bộ năng lực khai thác gần 2.000.000 m³ đá/năm.

Tháng 08/2006, Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ được chính thức thành lập theo Quyết định số 3556/QĐ-UBND ngày 07/08/2006 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương trên cơ sở phê duyệt phương án cổ phần hóa và Chuyển xí nghiệp khai thác đá số 3 trực thuộc Công ty Vật liệu và Xây dựng Bình Dương thành công ty cổ phần với vốn điều lệ 38,000,000,000 đồng. Tháng 3/2009, Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 44,965,000,000 đồng và trở thành công ty đại chúng. NNC đã đăng ký với UBCKNN và trở thành công ty đại chúng ngày 14/5/2009. Tháng 11/2009, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 87.681.750.000 đồng.

Tháng 01/2010, Công ty tiến hành nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM. Ngày 23 tháng 06 năm 2010, cổ phiếu công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ đã đạt được nhiều thành tựu, trở thành Công ty cung cấp đá có uy tín trên thị trường, được khách hàng tin tưởng.

Công ty đã xây dựng và thực hiện các quy định nghiêm ngặt về đảm bảo chất lượng sản phẩm cung cấp cho thị trường. NNC đã được chứng nhận chất lượng thuộc lĩnh vực khai thác và chế biến đá xây dựng và đạt chứng chỉ ISO 9001:2008 do tổ chức QUACERT chứng nhận tháng 3/2009.

1. Định hướng phát triển:

a. Ngắn hạn: Mục tiêu cơ bản năm 2012:

- Đá khai thác: 1,950,000 m³
- Đá chế biến: 1,950,000 m³
- Doanh thu: 290,268,000,000 đ
- Lợi nhuận trước thuế: 82,167,000,000 đ
- Lợi nhuận sau thuế: 61,625,250,000 đ

b. Trung, dài hạn:

- Mở rộng thị trường tiêu thụ đá và tăng công suất khai thác chế biến tại chi nhánh Bình Phước.
- Mở rộng diện tích khai thác đá tại mỏ Núi Nhỏ lên 4.5 ha và tăng độ sâu khai thác đến cost 100 theo giấy phép của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương.
- Cho thuê kho bãi, nhà xưởng.

- Nghiên cứu dự án khả thi khu du lịch sinh thái (theo quy hoạch địa phương) tại mỏ Núi Nhỏ sau khi đóng cửa mỏ.

Phần II Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc:

A. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 09 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD và đầu tư, đã ban hành 08 Nghị quyết và 01 biên bản phục vụ công tác quản trị của Công ty. Các văn bản do HĐQT được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định đúng đắn chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty và hoàn thành các công tác chính sau:

1. Chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ đã giao cho theo như số liệu báo cáo của Giám đốc trình bài.
2. Chỉ đạo Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch và định mức kinh tế kỹ thuật năm 2012.
3. Chỉ đạo lập kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và 6 tháng, căn cứ tình hình thực tế đề ra điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch, kịp thời chỉ đạo Giám đốc Công ty đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
4. Chỉ đạo chính sách bán hàng cho phù hợp với thị trường nhằm tiêu thụ bớt sản phẩm tồn kho.
5. Chỉ đạo san lấp 6,5 ha đất gò đồi.
6. Chỉ đạo mua thêm 24 ha đất gần khu vực mỏ để làm khu vực chế biến.
7. Chỉ đạo lắp đặt máy xay số 250 tấn/h và 01 máy xay cát nhân tạo tại CN Bình Phước.
8. Chỉ đạo tìm đối tác cho thuê mặt bằng tại bến bãi Tân ba.
9. Quy hoạch và sử dụng cán bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đồng thời chỉ đạo Giám đốc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.
10. Chỉ đạo nguồn vốn bằng tiền hiện có gửi vào tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn.
11. Chi tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2011 cho các cổ đông là 30% (trong đó cổ tức còn lại năm 2010 là 5% và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2011 là 25%).
12. Chọn lựa đơn vị kiểm toán độc lập là Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Phía Nam AASCs tiến hành kiểm toán năm 2011.

B. Báo cáo Ban Giám đốc:

▣ Thuận lợi và khó khăn trong năm 2011:

A – Những thuận lợi :

1- Trong năm 2011 tình hình kinh tế cả tỉnh Bình Dương nói chung và khu vực các tỉnh thành phố lân cận nói riêng có sự tăng trưởng tốt, lĩnh vực xây dựng phát triển ổn định từ đó tình hình tiêu thụ sản phẩm của công ty gặp nhiều thuận lợi.

2- Công ty Cổ Phần Đá Núi Nhỏ tiếp tục nhận được sự quan tâm của lãnh đạo các ban ngành, HĐQT Công ty luôn chỉ đạo đúng hướng, giúp công ty tháo gỡ những khó

khẩn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là công ty đã nhận được giấy phép khai thác mới tại mỏ Núi Nhỏ được mở rộng mỏ thêm 4,5 hecta và xuống sâu cost 100 thời gian được cấp phép đến 30 tháng 06 năm 2014.

3- Việc các mỏ khai thác đá khu vực Hóa An, Tân Bản thuộc Đồng Nai hết hạn khai thác cũng phần nào tạo được lợi thế trong việc tiêu thụ sản phẩm, và kinh doanh đường bộ tăng trưởng mạnh, Việc sản xuất sản phẩm được kiểm soát bởi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 từ đó giúp nâng cao uy tín với khách hàng,

4- Năm 2011 ngành điện đã đáp ứng đủ lượng điện năng cho công ty, việc cắt điện luân phiên đó không xảy ra do đó đó tận dụng tối đa công suất của xe máy thiết bị đưa năng suất khai thác và chế biến tháng sau luôn cao hơn tháng trước.

5- Có đội ngũ CB CNV đoàn kết có chuyên môn giỏi, bộ máy quản lý điều hành có nhiều kinh nghiệm và tâm huyết, luôn có trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao, có những giải pháp kịp thời và đúng đắn cho từng thời điểm có tính quyết định.

B - Những khó khăn :

1- Về sản xuất công tác khai thác trong 06 tháng đầu năm thật sự gặp rất nhiều khó khăn, tình hình kinh doanh không được thuận lợi lượng đá tồn kho lớn từ năm 2010 chuyển sang, các công trình có vốn từ nguồn đầu tư công hầu như chỉ hoạt động cầm chừng, các dự án có qui mô thì không khởi động, nguồn vốn đầu tư thì hạn hẹp, lãi suất vay cao nên các doanh nghiệp phải tính đến bài toán thu hẹp sản xuất.

2- Khi khai thác xuống sâu, màu sắc và chất lượng đá không ổn định, Đồng thời việc mở rộng moong khai thác theo đúng kế hoạch thiết kế thì đá đen, vàng chiếm trên 60% nên lượng khách hàng thân tín cũng hạn chế nhận sản phẩm của công ty, nhất là thị trường khách hàng đá đường sông đã giảm trên 70% đây là điểm mấu chốt mà BLĐ cần mạnh dạn tìm giải pháp trong năm 2012.

3- Trong khai thác khoáng sản nói chung hiện nay, đòi hỏi công ty phải chấp hành tuân thủ về vấn đề an toàn và môi trường, Khu vực khai thác khá gần dân cư, tuy đã chủ động và cố gắng rất nhiều trong công tác môi trường thế nhưng ít nhiều vẫn còn bị ảnh hưởng, Trong năm 2011 tình hình kinh tế cả nước nói chung, tình hình sản xuất của Công ty Cổ Phần Đá Núi Nhỏ nói riêng còn nhiều khó khăn như giá cả đầu vào nhiều loại nguyên vật liệu tăng bất thường, cụ thể giá vật liệu nổ tăng 29,60% , vật tư nhiên liệu liên tục điều chỉnh tăng giá , , , trong khi đó giá bán sản phẩm đầu ra lại không tăng. Công tác điều hành gặp nhiều khó khăn, nhất là việc bố trí các bãi khoan tạo moong mới và nâng cao sản lượng khai thác đá đầu lên theo giấy phép mới.

Nhận xét chung:

Trong năm 2011 tình hình kinh tế cả nước nói chung, tình hình sản xuất của Công ty Cổ Phần Đá Núi Nhỏ nói riêng gặp nhiều khó khăn như giá cả đầu vào nhiều loại nguyên liệu tăng, tỷ lệ lạm phát ở mức cao, Song được sự quan tâm chỉ đạo của Hội

Đồng Quản Trị cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu cơ bản theo nghị quyết đề ra.

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011 như sau:

1- **Vấn đề thứ nhất :** Kết quả hoạt động SXKD năm 2011.

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% HT
1	Đá khai thác	m ³	1,900,000	2,009,935	106%
2	Đá chế biến	m ³	1,900,000	1,939,063	102%
4	Doanh thu	1,000đ	259,801,000	279,805,500	108%
5	Lợi nhuận	1,000đ	79,765,000	117,671,530	148%
6	Thuê TNDN	1,000đ	19,941,000	28,773,402	144%
7	Lợi nhuận sau thuế	1,000đ	59,824,000	88,872,707	149%
8	Cổ tức	1,000đ	40,083,000	58,975,316	147%
9	Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS)	đồng	7,175	10,607	147,83%
10	Cổ tức / 1 cổ phiếu	đồng	4,807	7,089	147.47%

2- **Vấn đề thứ hai :** Việc đầu tư mở rộng mỏ đá Tân Lập tại chi nhánh Bình Phước lên 100 ha gặp nhiều khó khăn không thực hiện được, do mỏ đá Tân Lập nằm trong khu quy hoạch mỏ 320 ha của UBND tỉnh Bình Phước, Hiện tại, Giấy phép khai thác đá được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước cấp 51,5 ha tại mỏ đá Mũi Tàu: công ty đã tiến hành đền bù được 36,5 ha, ngoài ra công ty còn đền bù được diện tích 44 ha để phục vụ khu chế biến, bãi chứa sản phẩm, đường nội bộ và diện tích đất chưa khai thác, sử dụng được trồng cao su,

3- **Vấn đề thứ ba:** Công ty đã hoàn tất lắp đặt máy xay cát nhân tạo và máy xay số 04 (công suất 250tấn/giờ), đảm bảo cung cấp thêm sản phẩm cát nhân tạo cho thị trường, cũng như tăng công suất khai thác chế biến tại mỏ đá Tân Lập chi nhánh Bình Phước, Nhưng hiện nay tình hình tiêu thụ tại chi nhánh Bình Phước gặp khó khăn nên công suất khai thác tại chi nhánh Bình Phước chưa tăng lên được,

4- **Vấn đề thứ tư:** Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông năm 2011 về việc lựa chọn công ty Kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 đảm bảo đủ năng lực và chào giá cạnh tranh, Công ty đã chọn công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs) kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011,

5- **Vấn đề thứ năm:** Về công tác chăm lo đời sống cho CBCNV, thực hiện theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, Công ty có tổ chức hội nghị cho người lao động theo đúng quy định, trong năm duy trì sản xuất ổn định tạo điều kiện, đảm bảo việc làm và thu nhập cho công nhân viên lao động trong Công ty, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, cho công nhân học tập nâng cao tay nghề, Thực hiện nghiêm chỉnh công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khu vực khai thác, đảm bảo vệ sinh thực phẩm, chi bồi dưỡng độc hại cho người lao động đúng quy định.

Phần III Báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính

1/. Kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập: công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs)

2/. Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập:

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

*Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011,*

**Kính gửi : HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ NÚI NHỎ**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ (sau đây gọi tắt là Công ty) được lập ngày 21/02/2012 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 được trình bày từ trang 06 đến trang 26 kèm theo,

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty, Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi,

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo đúng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu, Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính, Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi,

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Các báo cáo được soạn thảo phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan,

TP, Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2012

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam - AASCs**

Tổng Giám Đốc

Lê Văn Tuấn

Chúng chỉ KTV số : 0479/KTV

Kiểm toán viên

Lưu Vinh Khoa

Chúng chỉ KTV số : 0166/KTV

3/ Báo cáo tài chính:

(xem chi tiết tại địa chỉ www.nuinho.vn)

Kết thúc năm tài chính, Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ đã lập Báo cáo tài chính theo đúng biểu mẫu quy định của Bộ Tài chính, và theo đúng chuẩn mực kế toán hiện hành, Báo cáo tài chính năm 2011 gồm có:

- Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2011,
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011,
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (PP trực tiếp),
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

4/ Báo cáo của Ban kiểm soát:

1- Trong nhiệm kỳ, chúng tôi đã tiến hành kiểm soát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đồng thời kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty trong phạm vi chức năng quyền hạn của mình như:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ và quy chế làm việc giữa Chủ tịch HĐQT với giám đốc, các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp,

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch và các định mức kinh tế kỹ thuật hàng năm của công ty,

- Hàng quý tiến hành kiểm tra báo cáo tài chính công ty,

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính hàng quý và năm của công ty;

- Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo qui định của UBCK nhà nước,

- Thảo luận với kiểm toán độc lập những vấn đề được nêu trong báo cáo tài chính,

Qua kết quả làm việc, Ban kiểm soát thông báo với HĐQT và Ban giám đốc công ty những vấn đề còn thiếu sót trong quản lý điều hành, đồng thời đưa ra giải pháp để khắc phục và xử lý những vấn đề còn thiếu sót như: công nợ khách hàng vượt định mức; thủ tục nghiệm thu thanh toán chưa đầy đủ về chứng từ, về chữ ký, số liệu còn sai sót; một số hạch toán và định khoản chưa ghi nhận kịp thời và nhầm lẫn tài khoản; nghiệm thu đá một số khâu chưa hợp lý, phân bổ chi phí và tính giá thành sản phẩm một số khâu chưa phù hợp... Các đề xuất và kiến nghị xử lý đều được HĐQT, Ban giám đốc xem xét giải quyết theo phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ công ty,

2- Về đề giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2011:

a. Vấn đề chưa thực hiện:

Xin chủ trương đầu tư mở đá tại Bình Phước lên 100 ha chưa thực hiện xong (công ty mới đền bù được 36,5 ha phần diện tích khai thác và 44 ha làm khu vực chế biến) do tỉnh Bình Phước đã quy hoạch 320 ha mỏ và giao cho các đơn vị khác,

b. Các vấn đề công ty đã thực hiện hoàn thành,

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD mà ĐHĐCĐ đã giao phó như báo cáo đã trình bày;

- Đã hoàn thành việc lắp đặt và vận hành 1 máy xay cát nhân tạo và 01 máy xay số 4 công suất 250 tấn/giờ tại CN Bình Phước,

- Thực hiện phân phối trích quỹ đúng theo Nghị quyết;

- Đàm phán và ký hợp đồng với công ty kiểm toán AASCs để kiểm toán báo cáo tài chính công ty;

- Thực hiện chia cổ tức kịp thời cho các cổ đông;

- Chăm lo tốt đời sống CB-CNV công ty giúp đẩy nhanh việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm do ĐHĐCĐ giao cho

3- Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám và các cán bộ quản lý

- Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty,

- Ban kiểm soát nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân chia lợi nhuận và tình hình trích lập các quỹ của của công ty,

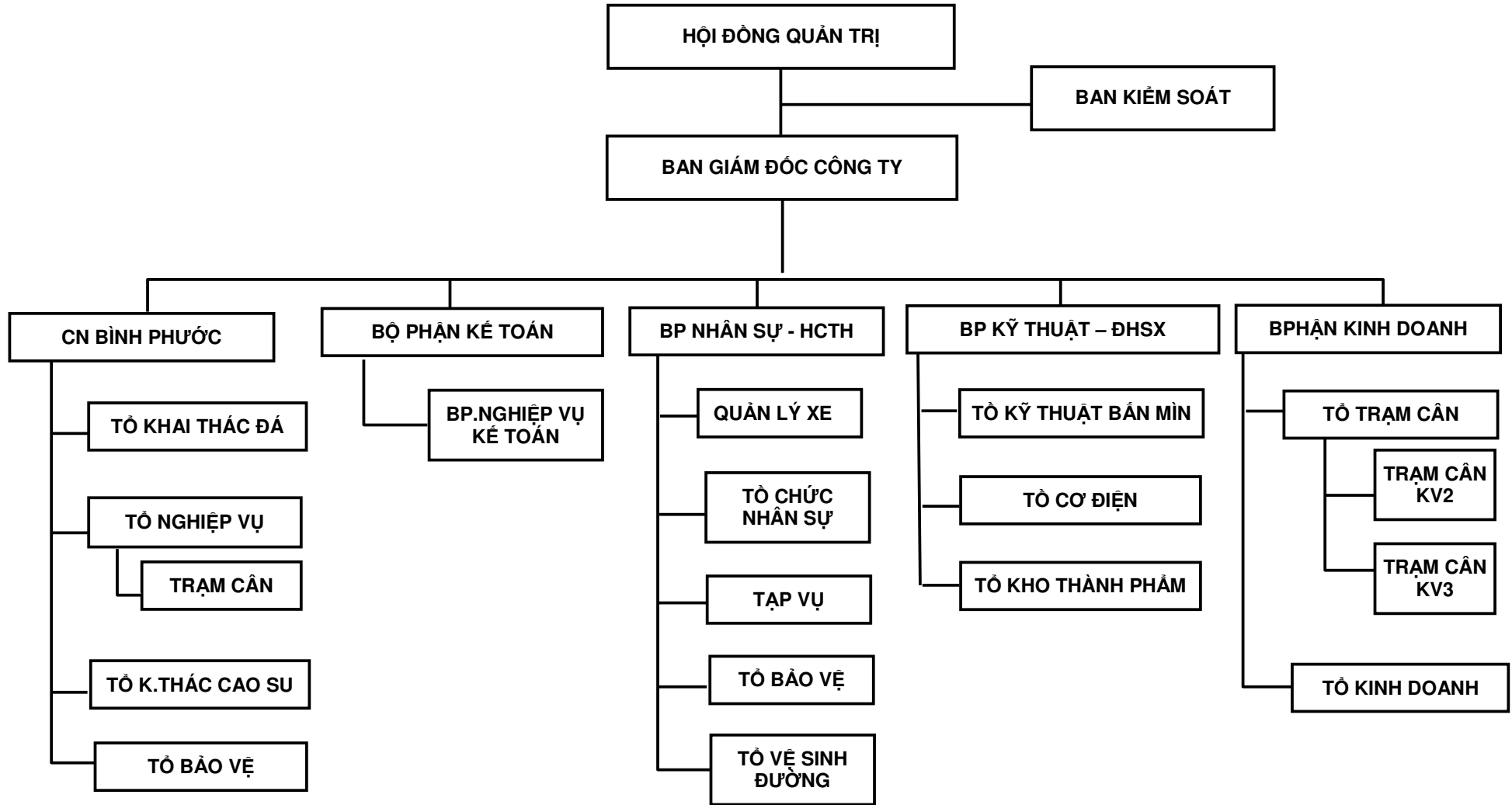
- Ban kiểm soát đánh giá cao HĐQT đã có một số hành động kịp thời, sáng suốt, hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh như:

+ Điều chỉnh kịp thời giá bán sản phẩm theo thị trường từ đó hàng hoá công ty tiêu thụ khá ổn định và tạo công ăn việc làm thường xuyên cho người lao động,

+ Thực hiện có hiệu quả phong trào sáng kiến cải tiến, phong trào tiết kiệm, chống lãng phí từ đó tiết kiệm được chi phí công ty; Có nhiều chính sách khuyến khích, hỗ trợ động viên kịp thời cho CB-CNV để công ty đạt được mức độ tăng trưởng doanh số so với kế hoạch hơn 108% trong bối cảnh kinh tế chung là rất khó khăn, lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch 148%, các chỉ số lợi nhuận trên vốn CSH đạt 52,61%), lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 10,067 đồng và so với các doanh nghiệp khác cùng ngành thì những con số trên là khá ấn tượng mà HĐQT, Ban giám đốc xứng đáng được ghi nhận và biểu dương.

Phần IV Tổ chức – Nhân sự:

1/. Cơ cấu tổ chức:



2/. Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách người lao động:

2.1 Số lượng cán bộ công nhân viên: (Tính đến 31/12/2010)

Tổng số: 125 người

Trong đó:

Gián tiếp: 39 người

Trực tiếp: 86 người

2.2 Chính sách đối với người lao động:

2.2.1 Đào tạo:

Tùy theo yêu cầu công việc, người lao động được công ty cho tham gia các khóa đào tạo ngắn, dài hạn, Ngoài ra, công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ gián tiếp tự nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, Hàng năm, công ty tổ chức các khóa đào tạo an toàn lao động đối với công nhân trực tiếp sản xuất,

2.2.2 Chế độ làm việc, lương, thưởng:

Công ty thực hiện chế độ làm việc hành chính 8 giờ/ ngày hoặc theo ca tùy theo yêu cầu công việc, Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ cho người lao động, thực hiện chế độ chi trả tiền lương ốm đau, thai sản đúng theo quy định, Chế độ tiền lương của công ty luôn tạo động lực cho người lao động hăng say làm việc, gắn bó với lợi ích của công ty, Cán bộ gián tiếp được hưởng lương khoán đối với doanh thu đạt được, Công nhân trực tiếp sản xuất được hưởng lương khoán sản phẩm, Cuối năm, căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (mức độ hoàn thành kế hoạch) và quỹ khen thưởng của năm, công ty xét thưởng hoàn thành kế hoạch cho cán bộ công nhân viên của công ty,

Tiền lương bình quân CBCNV: 5,900,000 đồng/người/tháng

Thu nhập bình quân CBCNV: 6,500,000 đồng/người/tháng

3/. Thông tin cổ đông, thành viên góp vốn:

3.1 Lý lịch hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành:

a. Ông **Mai Văn Chánh** - Chủ tịch Hội đồng quản trị

<i>Họ và tên:</i>	MAI VĂN CHÁNH
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	17/01/1959
<i>Nơi sinh:</i>	Bình Dương
<i>CMND:</i>	280880610 cấp ngày 19/06/2002 tại Bình Dương
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Quê quán:</i>	Bình Dương
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	20/5 Ấp Trung Thắng, xã Bình Thắng, Dĩ An, tỉnh Bình Dương
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	(0650) 3751 515
<i>Trình độ văn hóa:</i>	12/12
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Quản trị kinh doanh

b. Ông **Phạm Tuấn Kiệt** - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Giám đốc công ty

Họ và tên: **PHẠM TUẤN KIỆT**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 03/05/1969
Nơi sinh: Dĩ An - Bình Dương
CMND: 280425679 cấp ngày 12/02/2004 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 1/19KP Bình Minh, phường Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc: (0650) 3751 515
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

c. Ông **Nguyễn Văn Chối** - Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN CHỐI**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 23/03/1958
Nơi sinh: Tân Hiệp, Dĩ An, Biên Hòa, Đồng Nai
CMND: 280387755 cấp ngày 28/07/2003 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Đồng Nai
Địa chỉ thường trú: 6/6A Tân Phước, Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương
Số ĐT liên lạc: (0650) 3751 515
Trình độ văn hóa: 09/12
Trình độ chuyên môn: Sơ cấp Quản lý kinh tế

d. Ông **Đoàn Văn Kinh** - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: **ĐOÀN VĂN KINH**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 20/08/1961
Nơi sinh: Nam Định
CMND: 280436955 cấp ngày 11/11/1997, nơi cấp: Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh
Quê quán: Nam Định
Địa chỉ thường trú: 486C/1 tổ 1/1 Châu Thới, Bình An, Dĩ An, Bình Dương
Số ĐT liên lạc: (0650) 3751 515
Trình độ văn hóa: 10/12
Trình độ chuyên môn: Trung cấp quản trị kinh doanh

e. Ông **Trần Minh Tâm** - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: **TRẦN MINH TÂM**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 21/08/1956
Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
CMND: 012370840 cấp ngày 29/06/2000, nơi cấp: CA Tp, HCM
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú: 156 KP1, P,Linh Xuân, Thủ Đức, TPHCM
Số ĐT liên lạc: (0650) 3751 515
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Trung cấp cơ khí

f. Ông Nguyễn Như Song – Thành viên Hội đồng Quản trị

Họ và tên: **Nguyễn Như Song**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 07/06/1962
Nơi sinh: Hà Tây
CMND: 024158711, cấp ngày 11/09/2003, tại CA Tp, HCM
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Hà Tây
Địa chỉ thường trú: TK 26/16 Nguyễn Cảnh Chân, P, Cầu Kho, Q,1, Tp, HCM
Số ĐT liên lạc: 0903827588
Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thông tin viễn thông, Quản trị tài chính

g. **Ông Vũ Văn Hải** – Thành viên Hội đồng Quản trị

Họ và tên: **Vũ Văn Hải**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 05/11/1982
Nơi sinh: Thái Bình
CMND: 151411387, cấp ngày 20/06/1999, nơi cấp: CA Thái Bình
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Thái Bình
Địa chỉ thường trú: Số nhà 49, đường 15, Khu phố 1,P, Linh Chiểu, Q, Thủ Đức, Tp, HCM
Số ĐT liên lạc: 0904306044
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

h. **Ông Nguyễn Hồng Châu** - Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên: **NGUYỄN HỒNG CHÂU**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 04/02/1970
Nơi sinh: Bình Dương
CMND: 280448585 cấp ngày 08/12/2005 tại Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc: (0650) 3751 515
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế tài chính, cử nhân kinh tế Nông lâm

i. **Ông Dương Hiển Phát** - Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: **DƯƠNG HIỂN PHÁT**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 06/05/1981
Nơi sinh: Đồng Nai
CMND: 271396163 cấp ngày 24/04/1996 tại Đồng Nai
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Quảng Nam
Địa chỉ thường trú: 127 Ấp Thọ An, xã Bảo Quang, Long Khánh, Đồng Nai
Số ĐT liên lạc: (0650) 3751 515
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

j. Ông **Nguyễn Hữu Tài** – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: **NGUYỄN HỮU TÀI**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 07/03/1977
Nơi sinh: Biên Hòa - Đồng Nai
CMND: 271292549, cấp ngày 06/11/2008, nơi cấp: ca Đồng Nai
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Biên Hòa, Đồng nai
Địa chỉ thường trú: A3/15 Phường Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai
Số ĐT liên lạc:
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

k. Ông **Trần Văn Hải** - Kế toán trưởng

Họ và tên: **TRẦN VĂN HẢI**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 30/10/1969
Nơi sinh: Biên Hòa - Đồng Nai

CMND: 280448551, cấp ngày 22/12/2004, nơi cấp: Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Dương
Địa chỉ thường trú: 84/4B, KP, Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số ĐT liên lạc: (0650) 3751 515
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

3.2 Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

a. Hội đồng Quản trị:

Ngày 02/04/2011, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã bầu lại Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (2011-2015), Ông Trần Minh Tâm và ông Đoàn Văn Kinh không trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (2011-2015), Ông Mai Văn Chánh, ông Phạm Tuấn Kiệt, ông Nguyễn Văn Chối, ông Nguyễn Như Song và ông Vũ Văn Hải trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (2011-2015).

b. Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 (2011-2015), Ông Nguyễn Hồng Châu, Nguyễn Hữu Tài, Dương Hiền Phát tái đắc cử.

c. Ban Giám đốc:

Ngày 02/04/2011, ông Phạm Tuấn Kiệt được Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 tái bổ nhiệm làm giám đốc điều hành công ty.

3,3 Thống kê cổ đông và thành viên góp vốn:

a. Cổ đông lớn:

Công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương:
Số cổ phần sở hữu: 2,698,340 cổ phần tỷ lệ: 30,77%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất giấy Thái Bình:
Số cổ phần sở hữu: 1,388,220 cổ phần tỷ lệ: 15,83%

b. Cổ đông là công nhân viên công ty:

Số cổ phần sở hữu: 212,930 cổ phần tỷ lệ: 2.43%

c. Cổ đông trong nước:

Cá nhân sở hữu:	1,943,112 cổ phần	tỷ lệ: 22,16%
Tổ chức sở hữu:	547,871 cổ phần	tỷ lệ: 6,25%

d. Cổ đông nước ngoài:

Cá nhân sở hữu:	99,270 cổ phần	tỷ lệ: 1,13%
Tổ chức sở hữu:	1,429,757 cổ phần	tỷ lệ: 16,31%

e. Cổ phiếu quỹ:

Số cổ phần:	448,675 cổ phần	tỷ lệ: 5,12%
-------------	-----------------	--------------

*** Ghi chú cổ phiếu quỹ:**

- Năm 2009 mua 224,825 cổ phiếu
- Năm 2010 mua 205,000 cổ phiếu
- Năm 2011 mua 18,850 cổ phiếu

Trên đây là một số nét chính về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 của công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ,

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Đã ký)

PHẠM TUẤN KIỆT